TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẦN VĂN THỜI** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 170/2023/HNGĐ-ST
Ngày 31 tháng 5 năm 2023
V/v: "Tranh chấp Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lâm Thành Quang**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Văn Công Trọn**

2/ Ông **Nguyễn Việt Thắng**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trịnh Nga Muội** - Thư ký viên, Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Ngày 31 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 346/2023/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 5 năm 2023 về việc "Tranh chấp Ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 195/2023/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 5 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị **Đồng Diệu L**; Sinh năm: 1998; Địa chỉ: Ấp K, xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn*: Anh **Dương Chí L1**; Sinh năm: 1990; Địa chỉ: Khóm F, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cà Mau.

(Nguyên đơn, bị đơn đều yêu cầu xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị **Đồng Diệu L** trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Dương Chí L1 xác lập quan hệ hôn nhân từ năm 2018, nhưng đến nay không có đăng ký kết hôn theo quy định.

Trong cuộc sống bất đồng ý kiến, dẫn đến vợ chồng cãi nhau, làm cho cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc. Nay, nguyên đơn khởi kiện yêu cầu được ly hôn với anh L1.

Về con chung: Vợ chồng có 01 người con chung tên Đồng Gia B, sinh ngày 20/5/2019 (giới tính: Nam). Khi ly hôn, chị yêu cầu được nuôi dưỡng cháu B, không có yêu cầu anh L1 phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản, nợ: Không có yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nay, nguyên đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt theo quy định của pháp luật và bảo lưu ý kiến như đã trình bày tại đơn khởi kiện.

Bị đơn anh **Dương Chí L1** trình bày:

Về hôn nhân: Thống nhất với ý kiến trình bày của chị L1. Nay, thống nhất ly hôn với chị L1.

Về con chung: Vợ chồng có 01 người con chung Đồng Gia B, sinh ngày 20/5/2019 (giới tính: Nam). Khi ly hôn, bị đơn đồng ý giao cháu B cho chị L1 được nuôi dưỡng, không đặt ra việc cấp dưỡng nuôi con.

Về nợ, tài sản: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

Nay, bị đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt theo quy định của pháp luật và bảo lưu ý kiến như đã trình bày.

Tại phiên tòa, nguyên đơn và bị đơn đều yêu cầu xét xử vắng mặt và bảo lưu ý kiến như đã trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] **Về tố tụng**:

Về sự vắng mặt của đương sự: Do, nguyên đơn và bị đơn đều yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ các điều 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, cần xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn là phù hợp.

Về quan hệ pháp luật: Được xác định là "Tranh chấp về Ly hôn", đồng thời bị đơn có nơi cư trú tại Huyện T, nên Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] **Về nội dung:**

Về hôn nhân: Chị Diệu L và anh Chí L1 chung sống với nhau từ năm 2018, nhưng đến nay không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật (Căn cứ vào xác nhận của Ủy ban nhân dân xã T và Ủy ban nhân dân thị trấn T ngày 17/5/2023), nên hôn nhân đã vi phạm về hình thức. Nay, chị Diệu L và anh Chí L1 đều yêu cầu chấm dứt quan hệ hôn nhân, do có mâu thuẫn và mục đích hôn nhân không đạt được, đồng thời hôn nhân có vi phạm về hình thức. Từ đó, căn cứ các điều 9, 14, 53 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 3 Thông tư liên tịch số: 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 06/01/2016 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ tư pháp, cần chấp nhận khởi kiện của chị Diệu Linh, không công nhận giữa chị Diệu L và anh Chí L1 là vợ chồng.

Về con chung: Chị Diệu L và anh Chí L1 có 01 người con chung tên Đồng Gia B, sinh ngày 20/5/2019 (giới tính: Nam). Khi ly hôn, chị Diệu L yêu cầu được quyền nuôi dưỡng cháu B và được anh Chí L1 đồng ý. Do đó, Hội đồng xét xử xét vì lợi ích

của con chung, đảm bảo sự ổn định trong cuộc sống nên cần giao cháu B cho chị Diệu L được quyền nuôi dưỡng, cho đến khi cháu B đủ 18 tuổi, phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về cấp dưỡng, tài sản, nợ: Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết, trường hợp có tranh chấp sẽ được giải quyết ở vụ án khác.

[3] **Về án phí**: Buộc chị Diệu L phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số tiền 300.000 đồng, đối trừ số tiền 300.000 đồng dự nộp tại biên lai 6761 ngày 18/5/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau (nguyên đơn nộp xong).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 39; Các điều 147, 228, 235, 238, 273, 483 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Các điều 9, 14, 15, 53, 56, 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 3 Thông tư liên tịch số: 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 06/01/2016 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ tư pháp; Điều 26 Luật thi hành án dân sự năm 2014; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đồng Diệu L.

1/ Về hôn nhân: Không công nhận giữa chị Đồng Diệu L và anh Dương Chí L1 là vợ chồng.

2/ Về con chung: Giao cháu Đồng Gia B, sinh ngày 20/5/2019 (giới tính: Nam) cho chị Đồng Diệu L được quyền chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng, cho đến khi cháu B đủ 18 tuổi.

"Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở. Trường hợp, bên không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì bên trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con theo quy định của pháp luật. Bên trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được quyền cản trở bên không trực tiếp nuôi con trong việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Khi thấy cần thiết, trên cơ sở lợi ích của con chung thì bên trực tiếp nuôi con, bên không trực tiếp nuôi con, cơ quan, tổ chức và cá nhân có thẩm quyền có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật".

3/ Về cấp dưỡng, tài sản, nợ: Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết, trường hợp có tranh chấp sẽ được giải quyết ở vụ án khác.

4/ Về án phí: Buộc chị Đồng Diệu L phải chịu án phí số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), đối trừ số tiền 300.000 đồng dự nộp tại biên lai 6761 ngày 18/5/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau (nguyên đơn nộp xong).

5/ Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn và bị đơn được quyền kháng cáo bản án này trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật.

6/ Về nghĩa vụ thi hành án: "Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- Các đương sự (02b);
- VKSND H. Trần Văn Thời (01b);
- Chi cục THADS H. Trần Văn Thời (01b);
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn (01b);
- Lưu hồ sơ vụ án (01b);
- Lưu án văn (01b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lâm Thành Quang